

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2019/TLST- DS ngày 20 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Người đại diện theo ủy quyền: anh Trần Văn Bộ, sinh năm 1983

- Bị đơn: chị Phạm Thị L, sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Đoàn Xuân H, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Bị đơn chị Phạm Thị L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc T tổng số tiền 138.880.000đ, thời hạn trả tiền cụ thể như sau:

+Đợt 1: Trả 50.000.000đ, trả vào ngày 10/8/2019;

+Đợt 2: Trả 30.000.000đ, trả vào ngày 30/10/2019;

+Đợt 3: Trả 58.880.000đ, trả vào ngày 30/12/2019.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại

khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Số tiền án phí Dân sự sơ thẩm của vụ án là 3.472.000đ, bị đơn chị Phạm Thị L nhận nộp. Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho nguyên đơn chị Trần Thị Ngọc T số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 3.472.000đ theo Biên lai thu tiền số 0009383 ngày 13/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Thu Hà